TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2018/QĐST-DS	*Gò Công Tây, ngày 02 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2018, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2018/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1958. Trú tại: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1962. Trú tại: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Y có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Ngọc D số tiền 8.710.000 đồng, thực hiện trả mỗi tháng 300.000đ cho đến khi hết nợ, bắt đầu trả lần đầu vào ngày 20/5/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Ngọc D nộp toàn bộ 217.750đ, bà D đã nộp tiền tạm ứng án phí 217.500 đồng theo biên lai số 39284 ngày 23/3/2018 và 85.250 đồng theo biên lai số 39317 ngày 03/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên hoàn lại cho bà D số tiền 82.250đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Trần Thị Kim Phượng